

Bản án số: 229/2018/HS-ST
Ngày 01 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Yến.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Ngô Thị Sửu.**

2. Bà **Phạm Hồng Dung.**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hồng Quân** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Trung Kiên** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 215/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 231/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Đoàn Thị Th - Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nữ.

Sinh ngày 25/11/1975, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 8, khu 7, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Văn A1 (đã chết) và bà Phạm Thị L, sinh năm 1934; Chồng: Bùi Đức A2, sinh năm 1967; Có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 02/8/2018, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người tham gia tố tụng khác:*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh **Trần Văn G**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 4, khu 6, phường Y, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Anh Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Tổ 2, khu 4, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Anh C, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Tổ 69, khu 8, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 02/8/2018, tại khu vực Tổ 5, khu 7, phường H, thành phố Hạ Long, Nguyễn Xuân Đ và Trần Văn G đến gặp Đoàn Thị Th là người đang bán xổ số để hỏi mua số lô, đề. Th đồng ý bán cho Đ 3.000.000 đồng tiền lô, đề gồm có: Số lô 95x50 điểm, số lô 37x25 điểm, số lô 73x25 điểm, số đề gồm các số (11,55,77,58,41) mỗi cặp số 100.000 đồng và số đề 95 là 200.000 đồng và bán cho G 2.500.000 đồng tiền lô, đề gồm lô 80x100 điểm và đề (80,08) mỗi cặp số 100.000 đồng. Sau khi thỏa thuận xong, Th ghi nội dung việc mua bán vào 01 tờ phơ bằng giấy bên dưới có 01 tờ phơ được sao bằng giấy than. Th giữ lại tờ phơ gốc ghi bằng mực bút bi màu xanh còn tờ phơ in bằng mực giấy than Th đưa cho Đ và G.

Đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, khi việc mua bán hoàn thành Th nhận tiền của Đ và G thì bị Công an thành phố Hạ Long bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm: Số tiền 5.500.000 đồng, trong đó có 07 tờ có mệnh giá 500.000 đồng, 04 tờ có mệnh giá 200.000 đồng và 12 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 02 tờ phơ có kích thước (7,3x10,4)cm có ghi nội dung bằng bút bi mực xanh, trong đó có 01 tờ phơ có nội dung “Ngày 02/8, Lô 95x50, Lô 37x25, Lô 73x25, 11,55,77,58/110, 95x220, 41x110, 3.000” và 01 tờ phơ có nội dung “Ngày 02/8, lô 80x100, 08x110, 80x110, 2.500”; 02 tờ phơ có kích thước (7,3x10,4)cm được in bằng mực giấy than có ghi nội dung tương tự 02 tờ phơ trước được ghi bằng mực bút bi màu xanh; 01 tờ giấy than kích thước (10,5x16,4)cm; 01 bàn làm bằng kim loại cao 0,73m, mặt bàn có kích thước (0,75x0,45)m; 01 ghế tựa bằng sắt cao 0,83m mặt ghế bọc da kích thước (0,375x0,38)m; 02 ghế nhựa màu đỏ kích thước (0,26x0,26x0,46)m.

Cách thức đánh bạc được Th thỏa thuận với người chơi như sau:

Đánh “Lô” là 02 số cuối cùng của 27 giải (tất cả các giải từ giải đặc biệt” đến giải 7) xổ số kiến thiết miền bắc được quay thưởng vào hồi 18 giờ 15 phút hàng ngày. Người mua số lô có thể chọn một cặp số bất kỳ từ số 00 đến 99 rồi đặt mức tiền cược của mình, với quy đổi 01 điểm lô sẽ quy ước là 23.000 đồng, tỷ lệ được (thắng) là 80.000 đồng. Nếu như cặp số của người mua có số lô trùng

với 02 số cuối cùng kết quả của 27 giải xổ số thì người mua thắng, người bán sẽ phải trả tiền cho người mua còn nếu không trùng thì ngược lại số tiền mua số lô sẽ thuộc về người bán. Trong trường hợp nếu như mua 01 số lô mà nó xuất hiện nhiều lần ở 02 số cuối trong 27 giải thì số tiền thắng sẽ nhân lên với số lần xuất hiện (số tiền thắng = số điểm lô x số lần xuất hiện x 80.000 đồng).

Đánh “Đề” là 02 con số cuối cùng của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền Bắc. Người mua số đề có thể chọn 01 cặp số bất kỳ từ số 00 đến số 99 và đặt số tiền cược của mình. Với tỷ lệ quy đổi là 01 được 70 nghĩa là mua 1.000 đồng, nếu thắng sẽ được 70.000 đồng. Nếu như cặp số mà người mua số đề trùng với 02 số cuối cùng của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền bắc được quay thưởng vào ngày mua số đề (mua trước khi quay thưởng) thì người mua số đề thắng và người bán số đề sẽ phải trả tiền cho người mua theo tỷ lệ như trên còn nếu không trùng thì số tiền dùng mua đề sẽ thuộc về người bán số đề. Ngoài ra, Th còn thỏa thuận với Đ và G khi mua một số đề bất kỳ với trị giá từ 100.000 đồng thì sẽ được khuyến mại thêm 10.000 đồng được ghi trực tiếp vào số đề đã mua và sẽ được tính nếu trúng đề.

Tại Cơ quan điều tra, Th khai nhận hành vi phạm tội như trên, ngoài ra Th khai do hám lợi khi nghĩ đến việc Đ và G mua số lô, đề tỷ lệ thắng thấp nên Th đồng ý bán số lô đề và đây là lần đầu Th nhận ghi số lô, đề. Th là người trực tiếp đứng ra nhận và trả tiền thắng thua cho G và Đ ngoài ra không còn người khác tham gia.

Cáo trạng số 219/CT-VKSHL ngày 21/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Đoàn Thị Th về tội: “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Đoàn Thị Th từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng).

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) tờ giấy than; 01 (một) bàn kim loại; 01 (một) ghế tựa bằng sắt; 02 (hai) ghế nhựa màu đỏ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và không có ý kiến, khiếu nại gì, không tranh luận với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và bản luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Do đó, các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy đã đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 02/8/2018, tại tổ 5, Khu 7, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Đoàn Thị Th có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô và số đề với Nguyễn Xuân Đ và Trần Văn G với tổng số tiền 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng).

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng chơi đánh bạc trong vụ án là Nguyễn Xuân Đ, Trần Văn G về thời gian, địa điểm, phương thức thực hiện hành vi và số tiền dùng vào việc đánh bạc; phù hợp với các chứng cứ khác có trong tài liệu hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, từ việc đánh bạc có thể dẫn đến nhiều hành vi trái pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu đến kinh tế các gia đình, là nguồn gốc của nhiều tệ nạn khác, gây mất ổn định xã hội. Hành vi đó cần phải được xử lý nghiêm, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai là cần thiết.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; trong quá trình điều tra bị cáo tự nguyện khai báo nên Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét nhân thân bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo bằng hình phạt tù giam mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có công việc chính hàng ngày là nội trợ trong gia đình, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.500.000 đồng.

- 01 (một) tờ giấy than; 01 (một) bàn kim loại; 01 (một) ghế tựa bằng sắt; 02 (hai) ghế nhựa màu đỏ là những công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác: Đối với hành vi của Nguyễn Xuân Đ và Trần Văn G đánh bạc với Đoàn Thị Th nhưng chưa đến mức phải chịu trách nhiệm hình sự, Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Đoàn Thị Th** phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Đoàn Thị Th 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.500.000 đồng.
- Tịch thu, tiêu hủy 01 tờ giấy than kích thước (10,5x16,4)cm; 01 bàn kim loại; 01 ghế tựa bằng sắt; 02 ghế nhựa màu đỏ.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 15/BB-THA ngày 29/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long).

Bị cáo Đoàn Thị Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Hạ Long;
- Công an TP Hạ Long;
- Bị cáo;
- Cơ quan THADS TP Hạ Long;
- UBND phường H,
- TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Yến